



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **76** /2025/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày **07** tháng **12** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định về trình tự, thời hạn lập, xét duyệt và gửi báo cáo quyết toán
vốn đầu tư công theo niên độ trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi
Luật số 90/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý, thanh
toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 91/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy
định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;*

*Thực hiện Kết luận số 126-KL/ĐU ngày 02/12/2025 của Ban Thường vụ
Đảng ủy UBND tỉnh, nhiệm kỳ 2025 – 2030 tại Hội nghị lần thứ 14 về nội dung
kinh tế - xã hội;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính;

*Ủy ban nhân dân ban hành quy định về trình tự, thời hạn lập, xét duyệt và
gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ trên địa bàn tỉnh Gia Lai.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định cụ thể một số nội dung về báo cáo quyết toán
vốn đầu tư công theo niên độ trên địa bàn tỉnh Gia Lai, gồm:

1. Quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ
thuộc ngân sách cấp tỉnh quản lý;

2. Quy định trình tự, thời hạn lập, xét duyệt và gửi báo cáo quyết toán vốn
đầu tư công theo niên độ thuộc ngân sách cấp xã quản lý;

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến công tác báo cáo quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công theo niên độ thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý.

Điều 3. Thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách cấp tỉnh quản lý

1. Chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi sở, ban thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 28 tháng 02 năm sau năm quyết toán.

2. Sở, ban thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh xét duyệt báo cáo quyết toán của chủ đầu tư; tổng hợp, lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Sở Tài chính trước ngày 31 tháng 3 năm sau năm quyết toán.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Sở Tài chính trước ngày 31 tháng 3 năm sau năm quyết toán.

Điều 4. Trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ thuộc ngân sách cấp xã quản lý

1. Chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Phòng Kinh tế (hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị) trước ngày 28 tháng 2 năm sau năm quyết toán;

2. Phòng Kinh tế (hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị) tổ chức xét duyệt quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ thuộc ngân sách cấp xã quản lý gửi các chủ đầu tư; đồng thời tổng hợp, lập báo cáo quyết toán theo niên độ ngân sách gửi Sở Tài chính trước ngày 31 tháng 3 năm sau năm quyết toán.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Quy định trình tự, thời hạn lập, xét duyệt và gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo niên độ trên địa bàn tỉnh Bình Định và Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Quy định một số nội dung về báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo năm ngân sách trên địa bàn tỉnh Gia Lai hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như khoản 3, Điều 5;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB&QLXLVPHC-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- LĐ và CV VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, TTPVHCC, T5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh